

Số: /KH-UBND *Quảng Trị, ngày tháng năm 2023*

KẾ HOẠCH

Phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ Thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;
- Văn bản hợp nhất Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa số 20/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020;
- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam;
- Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số;

- Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của Tỉnh ủy Quảng Trị về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Kế hoạch số 5807/KH-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyên truyền phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện các nội dung phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số dưới nhiều hình thức, trên phương tiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân về vai trò quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số trong việc phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số và thực hiện chuyển đổi số rộng khắp trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Quảng Trị từng bước ứng dụng, nghiên cứu, làm chủ về công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm, các dịch vụ, giải pháp, mô hình kinh doanh mới dựa trên nền tảng của nhiều công nghệ mới cốt lõi là công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet vạn vật...) tạo ra các sản phẩm “Make in Viet Nam”; góp phần cho nền kinh tế tỉnh Quảng Trị bứt phá, phát triển nhanh, bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ và trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tính nhất quán, lồng ghép với thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện chuyển đổi số của tỉnh đã ban hành.

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số hình thành và phát triển trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức thực hiện chuyển đổi số, tiếp cận và áp dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số có năng lực cạnh tranh cao để chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số, ứng dụng thành tựu công nghệ số rộng khắp trong các lĩnh vực

kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, đưa sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam” để giải quyết các bài toán trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị.

2. Mục tiêu đến năm 2025

Phấn đấu đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có tối thiểu 800 doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số.

3. Mục tiêu đến năm 2030

Phấn đấu đến năm 2030, toàn tỉnh có tối thiểu 1000 doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số để phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, ứng dụng thành tựu công nghệ số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển đổi số của tỉnh Quảng Trị.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số

Xây dựng kế hoạch, phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi mô hình sang kinh tế số, giới thiệu và chia sẻ các bài học thành công và thất bại của doanh nghiệp khi chuyển đổi sang mô hình kinh tế số của quốc gia và tỉnh Quảng Trị.

Tổ chức các chương trình trao đổi với doanh nghiệp về xu thế và tính tất yếu của chuyển đổi số hiện nay trong doanh nghiệp; trao đổi việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng nguồn dữ liệu mở để khai thác các giá trị nhằm phát triển doanh nghiệp trong thời đại số.

Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về các công nghệ số, các loại mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ số.

Tổ chức các khóa học, trao đổi về chuyển đổi số với doanh nghiệp, trước hết là những người chịu trách nhiệm của doanh nghiệp, chủ yếu trả lời câu hỏi làm sao để thực hiện chuyển đổi số.

Tuyên truyền tới các doanh nghiệp chủ động ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của doanh nghiệp.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền chiến lược “Make in Viet Nam” tới các doanh nghiệp, tuyên truyền đổi mới nhận thức tư duy cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng cường ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam” trong phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư, mua sắm, thuê các sản phẩm, dịch vụ số “Make in Viet Nam”.

2. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số

Triển khai hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường; tạo điều kiện để các doanh nghiệp công nghệ số phát triển sản

phẩm số, nội dung số phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Xây dựng các chính sách, giải pháp thu hút đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ cao, thương mại điện tử... thúc đẩy phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số trên địa bàn tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.

Ứng dụng công nghệ số trong giai đoạn hội nhập quốc tế đảm bảo an toàn, an ninh. học tập, chuyển giao công nghệ số; gắn việc ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị, đặc biệt là việc phổ biến, nâng cao nhận thức phát triển doanh nghiệp số tỉnh Quảng Trị đến các doanh nghiệp nước ngoài.

Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ dân quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử có uy tín trong và ngoài nước.

Thực hiện Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 9/02/2021 và Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025 nhằm tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy hỗ trợ, hình thành và phát triển doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ số, mô hình kinh doanh mới.

Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp để tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực quản lý.

3. Phát triển hạ tầng số và các dịch vụ số của tỉnh

Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh; phát triển kinh tế số, cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của tỉnh.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G, ưu tiên triển khai tại các khu công nghiệp, đô thị, các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, địa điểm du lịch.

Nâng cấp, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Quảng Trị kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) nội bộ của tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của quốc gia (NDXP) theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài.

Xây dựng Kho CSDL dùng chung tỉnh để quản lý thống nhất việc lưu trữ, chia sẻ, trao đổi, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả các tài liệu lưu trữ điện tử của tỉnh hình thành trong quá trình chuyển đổi số.

Xây dựng, phát triển Công dữ liệu mở (Open Data) tỉnh Quảng Trị để

cung cấp các phân tích dữ liệu lớn về tình hình và xu thế thị trường trong và ngoài nước..., giúp các doanh nghiệp định hướng, xây dựng chiến lược và kế hoạch chuyển đổi số để phát triển kinh tế số phù hợp.

Tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển hạ tầng, giải pháp giao dịch điện tử thanh toán trong thương mại và dịch vụ công; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR, NFC, POS... đảm bảo an toàn thanh toán để góp phần thúc đẩy thanh toán điện tử trong giao dịch thương mại điện tử.

4. Phát triển sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam”

Triển khai các chương trình hợp tác, tham gia các diễn đàn với các bộ, ngành, địa phương để học tập kinh nghiệm, ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam”.

Ưu tiên triển khai ứng dụng công nghệ số phục vụ quản lý, điều hành của các ngành, lĩnh vực trong các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm.

Nâng cao hiệu quả hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm công nghệ số.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

Định kỳ hằng năm, các cơ quan nhà nước (khuyến khích các doanh nghiệp) công bố nhu cầu, chương trình đầu tư, mua sắm sản phẩm, giải pháp công nghệ số của mình; các doanh nghiệp công bố các sản phẩm, giải pháp công nghệ số hiện có của mình trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ: <https://www.quangtri.gov.vn>.

5. Phát triển nhân lực công nghệ số

Chỉ đạo ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, dạy và học; tổ chức đánh giá độc lập các kỹ năng về ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo chuẩn quốc tế trên cơ sở, quy định của ngành Giáo dục.

Tổ chức đào tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp họ tự đánh giá lại phương pháp sản xuất kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để tự chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh của mình theo phương thức mới.

Hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng định kỳ hằng năm.

Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghệ số.

6. Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số

Tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh Quảng Trị.

Tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo các giải pháp công nghệ phát triển đô thị thông minh, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kết nối doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số.

Truyền thông, quảng bá, hỗ trợ phát triển thị trường cho sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam”.

Hỗ trợ các doanh nghiệp Quảng Trị tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ theo Chương trình xúc tiến thương mại định kỳ hằng năm của tỉnh.

Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia trưng bày, giới thiệu giải pháp “Make in Viet Nam” trong các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước hoặc trong các đoàn xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư. Ưu tiên sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai các giải pháp kết nối với các doanh nghiệp viễn thông để thực hiện, triển khai thanh toán với các giao dịch có giá trị nhỏ thông qua tài khoản viễn thông (Mobile Money, VNPT Money, Viettel Money...).

Đẩy mạnh hợp tác với các tập đoàn lớn trong lĩnh vực công nghệ số để định hướng cho các doanh nghiệp theo chiến lược phát triển nền kinh tế số thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

Thực hiện hỗ trợ tối thiểu 50 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEDx).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch có liên quan; các nguồn vốn của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính: Căn cứ Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030, trên cơ sở dự toán kinh phí do các cơ quan, đơn vị đề xuất và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, đề án liên quan, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên để thực hiện kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh thông qua việc tái tư duy hướng kinh doanh, tái đánh giá chuỗi giá trị, tái kết nối với khách hàng và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các hiệp hội, hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực thực hiện chức năng phản biện xã hội, góp ý, kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước về các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực CNTT.

Chủ trì, phối hợp với các hiệp hội, hội doanh nghiệp cấp tỉnh làm đầu mối để hỗ trợ phát triển kinh tế số, hỗ trợ tối thiểu 50 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh chuyển đổi số thông qua Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Trị được triển khai hằng năm.

Triển khai nhiệm vụ được giao theo danh mục tại Phụ lục kèm theo.

4. Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố:

Triển khai nhiệm vụ được giao theo danh mục tại Phụ lục kèm theo.

5. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Tăng cường tuyên truyền về vai trò quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số trong việc phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số và thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Trên đây là Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành cấp tỉnh;
- Báo Quảng Trị, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXD;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

Phụ lục

Các nhiệm vụ trọng tâm phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số			
1	Tổ chức các chương trình trao đổi với doanh nghiệp về xu thế và tính tất yếu của chuyển đổi số hiện nay trong doanh nghiệp; trao đổi về ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng nguồn dữ liệu mở để khai thác các giá trị nhằm phát triển doanh nghiệp trong thời đại số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở TT và TT; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
2	Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về các công nghệ số, các loại mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
3	Tuyên truyền tới các doanh nghiệp chủ động ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
4	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền chiến lược Make in Viet Nam tới các doanh nghiệp, tuyên truyền đổi mới nhận thức tư duy cho các CQNN trên địa bàn tỉnh tăng cường ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam trong phát triển KT-XH; ưu tiên đầu tư, mua sắm, thuê các sản phẩm, dịch vụ số Make in Viet Nam	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số			
1	Triển khai hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường; tạo điều kiện để các doanh nghiệp công nghệ số Quảng Trị phát triển sản phẩm số, nội dung số phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư;	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hằng năm
2	Xây dựng các chính sách, giải pháp thu hút đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ cao, thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số trên địa bàn tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số	Sở Kế hoạch và Đầu tư;	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2023-2024
3	Ứng dụng công nghệ số trong giai đoạn hội nhập quốc tế đảm bảo an toàn, an ninh, học tập, chuyển giao công nghệ số; gắn việc ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Trị, đặc biệt là việc phổ biến, nâng cao nhận thức phát triển doanh nghiệp số tỉnh Quảng Trị đến các doanh nghiệp nước ngoài	UBND các huyện, thị xã, thành phố		Hằng năm
4	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyên đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2023
5	Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp, các hộ dân quảng bá sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử có uy tín trong và ngoài nước, giai đoạn 2023-2025	Sở Công thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan	2023-2025

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp để tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực quản lý	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan	Hàng năm
III	Phát triển hạ tầng số và các dịch vụ số của tỉnh			
1	Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh; phát triển kinh tế số, cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2023-2025
2	Xây dựng Kho dữ liệu số tỉnh Quảng Trị để quản lý thống nhất việc lưu trữ, chia sẻ, trao đổi, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả các tài liệu lưu trữ điện tử của tỉnh hình thành trong quá trình chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2023-2025
3	Xây dựng, phát triển Cổng dữ liệu mở (Open Data) tỉnh Quảng Trị để cung cấp các phân tích dữ liệu lớn về tình hình và xu thế thị trường trong và ngoài nước... giúp các doanh nghiệp định hướng, xây dựng chiến lược và kế hoạch chuyển đổi số để phát triển kinh tế số phù hợp	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025
4	Tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển hạ tầng, giải pháp giao dịch điện tử thanh toán trong thương mại và dịch vụ công; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR, NFC, POS...; đảm bảo an toàn thanh toán để góp phần thúc đẩy thanh toán	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các	2025

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	điện tử trong giao dịch thương mại điện tử		đơn vị liên quan	
IV	Phát triển sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam”			
1	Triển khai các chương trình hợp tác, tham gia các diễn đàn với các bộ, ngành, địa phương để học tập kinh nghiệm, ứng dụng và phát triển các sản phẩm công nghệ số “Make in Viet Nam	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
2	Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ định kỳ hàng năm cho triển khai ứng dụng công nghệ số phục vụ quản lý, điều hành của các ngành, lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Hàng năm
3	Định kỳ hàng năm, các doanh nghiệp công bố các sản phẩm, giải pháp công nghệ số hiện có của mình trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ: https://www.quangtri.gov.vn	Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, đăng tải	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
V.	Phát triển nhân lực công nghệ số			
1	Chỉ đạo ứng dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động quản lý, dạy và học; tổ chức đánh giá độc lập các kỹ năng về ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo chuẩn quốc tế trên cơ sở, quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm
2	Hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Công thương		Hàng năm
3	Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Hàng năm
4	Ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghệ số	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động TB&XH		Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VI	Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số			
1	Tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh Quảng Trị	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp Quảng Trị tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ theo Chương trình xúc tiến thương mại định kỳ hàng năm của tỉnh	Sở Công Thương		Hàng năm
3	Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới	Sở Công Thương		Hàng năm
4	Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các sự kiện, hoạt động triển lãm kết nối cung-cầu công nghệ, Chợ công nghệ và thiết bị, ngày hội đầu tư thương mại hóa công nghệ, triển lãm sáng chế, triển lãm sản phẩm KH&CN tiềm năng thương mại, ngày hội chuyển đổi số, ngày hội khởi nghiệp, các sự kiện triển lãm trong và ngoài nước”	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm
5	Tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo các giải pháp công nghệ phát triển đô thị thông minh, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kết nối doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số	UBND các huyện, thị xã, thành phố		Hàng năm
6	Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp công nghệ số tham gia trưng bày, giới thiệu giải pháp “Make in Viet Nam” trong các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước hoặc trong các đoàn xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư. Ưu tiên sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số Quảng Trị trong hoạt động của cơ quan nhà nước	UBND các huyện, thị xã, thành phố		Hàng năm